

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 333/2005/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 06 năm 1999;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 08 năm 2004 của Chính phủ về
tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty
nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;
Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam trên cơ sở tổ chức lại cơ quan quản lý, điều hành và một số đơn vị thành viên của Tổng công ty Lương thực miền Nam hiện nay.

1. Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam (sau đây gọi là Tổng công ty Lương thực miền Nam) là công ty nhà nước, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, Điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng theo quy định của pháp luật, được tự chủ kinh doanh; có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ pháp lý của Tổng công ty Lương thực miền Nam hiện nay.

2. Tên gọi công ty mẹ:

- Tên gọi đầy đủ: Tổng công ty Lương thực miền Nam.
- Tên giao dịch quốc tế : VIETNAM SOUTHERN FOOD CORPORATION.
- Tên viết tắt: VINAFOOD II.

3. Địa chỉ: số 42 Chu Mạnh Trinh, phường Bến Nghé, quận I, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Lương thực miền Nam là vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2005, sau khi đã kiểm toán.

5. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Lương thực miền Nam:

Xay xát, chế biến, bảo quản dự trữ lưu thông lương thực, thực phẩm. Kinh doanh lương thực, thực phẩm, bột mì, lúa mì, nông sản, các mặt hàng tiêu dùng. Xuất khẩu lương thực, thực phẩm, hàng nông sản, thủy sản. Nhập khẩu: lương thực, lúa mì, bột mì, phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc thú y, máy móc phục vụ nông nghiệp, gỗ và các sản phẩm từ gỗ. Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, môi giới bất động sản. Quản lý khai thác cảng biển, bến thủy nội bộ, dịch vụ hỗ trợ vận chuyển đường thủy, sửa chữa phương tiện vận tải thủy bộ, dịch vụ cho thuê kho bãi. Thiết kế thi công các công trình công nghiệp, dân dụng; san lấp mặt bằng; xây dựng kết cấu công trình; dịch vụ tư vấn kỹ thuật điện, cơ khí, xây dựng; sản xuất đóng mới các phương tiện vận tải thủy. Sản xuất và kinh doanh thức ăn chăn nuôi, nuôi và chế biến thủy, hải sản. Kinh doanh xăng, dầu; vật tư thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất và đời sống; kinh doanh bia, rượu dưới 30° cồn, thuốc lá điếu. Khai thác và kinh doanh nước uống tinh khiết, nước khoáng nhẹ. Dịch vụ hỗ trợ trồng trọt, dịch vụ cung cấp giống cây trồng, dịch vụ thu hoạch cây trồng, dịch vụ bảo vệ thực vật; dịch vụ vui chơi giải trí, thẩm mỹ, quảng cáo, tiếp thị. Hoạt động đưa người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Dịch vụ du lịch, khách sạn, lữ hành và ăn uống. Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

6. Cơ cấu quản lý và điều hành của Tổng công ty Lương thực miền Nam gồm: